



Hà Nội ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024
Công ty Cổ phần Dịch vụ Số liệu Toàn cầu

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Số liệu Toàn cầu (GDS);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Căn cứ vào các tài liệu liên quan về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2023

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty GDS trong năm 2023 như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Việc kiểm tra được thực hiện thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2023

Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm soát trên cơ sở các tài liệu do Công ty cung cấp. Ban kiểm soát thống nhất với nội dung của báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính đã phản ánh chính xác tình hình tài chính của CTCP Số liệu Toàn Cầu năm 2023, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn từ 01/01/2023 đến 31/12/2023.

a/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ TH 2023/2022
I	Tổng Doanh thu	144.391	155.942	150.593	96,57%	104,30%
1	DT thuần cung cấp dịch vụ	135.897	146.769	139.487	95,04%	102,64%
2	DT hoạt động tài chính	8.482	9.173	11.025	120,19%	129,99%
3	Thu nhập khác	12		81		667,87%
II	Chi phí	90.025	98.255	94.814	96,50%	105,32%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ TH 2023/2022
1	Giá vốn dịch vụ cung cấp	75.166		78.542		104,49%
2	Chi phí bán hàng	6.772		7.238		106,88%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.024		8.445		105,25%
4	Chi phí tài chính	63		590		929,90%
5	Chi phí khác	0	0	0		
III	Lợi nhuận	54.366	57.687	55.778	96,69%	102,60%
1	Lợi nhuận trước thuế	54.366	57.687	55.778	96,69%	102,60%
2	Lãi (lỗ) từ HĐKD chính	54.354	48.514	55.697	114,81%	102,47%
3	Lãi từ hoạt động khác	12	9.173	81	0,88%	667,87%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023 và BCTC 2023 của GDS đã kiểm toán)

→ **Thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao năm 2023:**

Căn cứ số liệu BCTC kiểm toán cho thấy kết quả kinh doanh năm 2023 như sau:

• **Doanh thu năm 2023:** Tổng doanh thu là 150.593 triệu đồng bằng 96,57% kế hoạch doanh thu và bằng 104,3% so với thực hiện năm 2022.

• **Lợi nhuận sau thuế 2023:** Tổng lợi nhuận sau thuế là 55.778 triệu đồng, bằng 96,69% kế hoạch và vượt 2,6% so với năm 2022.

• **Công nợ tại 31/12/2023**

Năm 2023 các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng giảm so với năm 2022 (giảm từ 21.669 triệu đồng xuống 19.363 triệu đồng). Khoản phải thu ngắn hạn khác tăng nhẹ so với năm 2022, cụ thể tăng từ 4.341 triệu đồng lên 4.598,9 triệu đồng.

• **Năm 2023 tổng số tiền trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi giữ nguyên là 536.725.839 đồng.**

Đây là khoản phải thu của CTCP Công nghệ NCS, đã quá hạn trả nợ từ năm 2017.

• **Số dư tại 31/12/2023 các khoản đầu tư tài chính là 180 tỷ đồng:**

Đây là các khoản tiền gửi ngân hàng với kỳ hạn từ 6 tháng đến 1 năm, hưởng mức lãi suất theo mức lãi suất từ 4,4% đến 6,8% năm theo bảng lãi suất từng thời điểm quy định trong hợp đồng tiền gửi.

• **Các khoản tương đương tiền tại ngày 31/12/2023** bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng bằng VNĐ (10.000.000.000 đồng) có kỳ hạn 01 tháng và hưởng lãi suất 2,3%/năm (tại 31/12/2022 là 6%/năm).

• **Về khoản dự phòng phải trả dài hạn:**

Số tiền đã trích lập là 8.120.041.608 đồng, tăng 578.714.584 đồng so với đầu năm 2023.

Đây là chi phí hoàn trả mặt bằng tại khu công nghiệp Thăng Long: Công ty đã dùng không trích lập bổ sung từ năm 2019, do năm 2023 tỷ lệ lạm phát và lãi suất trái phiếu chính phủ biến động nên số tiền phải trích lập là 8.120.041.608 đồng cao hơn số tiền đã trích lập đã trích lập là 7.541.327.024 đồng nên công ty phải trích lập bổ sung.

b/ Một số chỉ tiêu phản ánh tình hình tài chính

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	TH 2023/TH 2022 (%)
I	Tổng tài sản	224.802	270.091	120,15%
1	Tài sản ngắn hạn	177.626	226.307	127,41%
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.669	22.132	161,92%
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	137.200	180.000	131,20%
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	26.043	23.491	90,20%
	<i>Trong đó, phải thu ngắn hạn của khách hàng</i>	<i>21.669</i>	<i>19.363</i>	<i>89,36%</i>
-	Tài sản ngắn hạn khác	714	685	95,85%
2	Tài sản dài hạn	47.176	43.783	92,81%
-	Các khoản phải thu dài hạn	1.507	1.497	99,29%
-	Tài sản cố định	41.536	38.491	92,67%
-	Tài sản dài hạn khác	4.132	3.795	91,84%
II	Tổng nguồn vốn	224.802	270.091	120,15%
1	Nợ phải trả	18.243	19.380	106,23%
-	Nợ ngắn hạn	10.701	11.260	105,22%
-	Nợ dài hạn	7.541	8.120	107,67%
2	Vốn chủ sở hữu	206.559	250.711	121,37%
-	Vốn cổ phần đã phát hành	125.200	125.200	100,00%
-	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	195	195	100,00%
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	81.165	125.316	154,40%

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2023
Cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	0,79	0,84
- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	0,21	0,16
Cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	%	0,08	0,07
- Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn	%	0,92	0,93
Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	16,60	20,10
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	16,60	20,10

Cơ cấu tài sản của GDS: tỷ trọng tài sản ngắn hạn/tổng tài sản năm 2023 tăng nhẹ so với năm 2022. Khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng năm 2023 (số phải thu 19.363 triệu đồng) giảm 10,6% so với năm 2022.

Cơ cấu nguồn vốn của GDS:

Về cơ cấu nguồn vốn, chủ yếu là vốn chủ sở hữu, nợ phải trả tỷ lệ nhỏ.

+ Hệ số nợ tiếp tục giảm, tại 31/12/2023 là 7% thể hiện cơ cấu nguồn vốn tốt hơn năm 2022. Công ty không vay ngân hàng nên không bị áp lực trả nợ.

+ Hệ số tài trợ (nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn) tăng nhẹ từ 91,89% lên 92,82% phản ánh khả năng tự chủ tài chính bằng vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tốt hơn năm 2022.

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty tăng từ 16,6 lên 20,10 và khả năng thanh toán nhanh của Công ty tăng từ 16,6 lên 20,10 phản ánh công ty có khả năng tài chính để trả các khoản nợ ngắn hạn và khả năng trả nợ ngắn hạn năm 2023 tốt hơn so với năm 2022.

III - KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, QUỸ LƯƠNG VÀ THÙ LAO HĐQT, BKS

- Trong năm 2023 Công ty đã đầu tư 8 tài sản cố định với tổng trị giá 3.390 triệu đồng, thời gian khấu hao là 60 tháng, chi tiết như sau:

STT	Tên tài sản cố định	Tăng nguyên giá trong kỳ (VNĐ)	Thời gian khấu hao (tháng)	Ngày đưa vào sử dụng
1	Thiết bị lưu trữ Dell ME5024 Storage Array	316.027.545	60	27/02/2023
2	Máy chủ HPE DL 360 Gen10 P19766-B21	208.590.909	60	11/09/2023
3	Máy chủ HPE DL 360 Gen10 P19766-B21	208.590.909	60	11/09/2023
4	Hệ thống giám sát và lưu trữ dữ liệu camera	778.906.888	60	17/04/2023
5	Hệ thống camera	880.226.075	60	17/04/2023
6	Thiết bị tường lửa FG-601E	326.800.000	60	08/05/2023
7	Thiết bị tường lửa FG-601E	326.800.000	60	08/05/2023
8	Mở rộng hệ thống cáp mạng viễn thông (từ phòng Server đến phòng MM)	344.399.000	60	15/12/2023
	Tổng cộng	3.390.341.326		

- Quỹ lương của Công ty năm 2023 theo kế hoạch là: 23.336 triệu đồng, trong đó quỹ lương Ban Tổng giám đốc theo kế hoạch là 2.486 triệu đồng.

- Thực tế, trong năm 2023 Công ty đã chi : 22.423 triệu đồng, trong đó:

+ Quỹ lương cho người lao động : 19.905 triệu đồng

+ Lương Ban Tổng giám đốc : 2.518 triệu đồng

- Năm 2023, Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát không có thù lao.

IV- ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ**1/ Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

Ban điều hành và tập thể CBCNV Công ty không thành kế hoạch doanh thu (chỉ đạt 96,57% kế hoạch) và không hoàn thành lợi nhuận (đạt 96,69%) do đại hội cổ đông giao.

2/ Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Giám Đốc và các cán bộ quản lý

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của điều lệ.
- Các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- HĐQT và Ban TGD triển khai thực thi đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo hoạt động năm 2023 của HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

3/ Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.

Năm 2023, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện để Ban Kiểm soát làm việc, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Trong năm 2023, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về vi phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4/ Kiến nghị

Qua xem xét các tài liệu của Công ty, Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

- 1/ Về khoản nợ phải thu khó đòi của CTCP Công nghệ NCS phát sinh từ năm 2017, Ban kiểm soát đã kiến nghị Công ty tiếp tục đòi nợ hoặc bán nợ cho bên thứ ba hoặc khởi kiện ra tòa. Năm 2023 Công ty chưa xử lý dứt điểm nợ phải thu khó đòi của CTCP Công nghệ NCS.
- 2/ Cần xem xét nghiên cứu đầu tư xây dựng Datacenter thứ 2 tại Hà nội để phục vụ mở rộng thị trường và khách hàng.

V - KẾ HOẠCH LÀM VIỆC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch làm việc năm 2024 như sau:

- 1/ Thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- 2/ Thực hiện kiểm soát Công ty năm tài chính 2024.
- 3/ Thực hiện việc kiểm soát theo yêu cầu của HĐQT hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- 4/ Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- 5/ Duy trì sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị; Ban Tổng Giám đốc và các phòng/đơn vị chức năng trong Công ty.



Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Ban Kiểm soát xin cảm ơn các quý vị Cổ đông đã tin tưởng giao nhiệm vụ. Cảm ơn HĐQT và Ban TGD và các bộ phận có liên quan đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

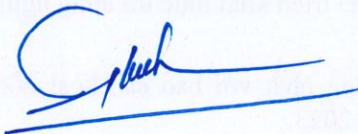
Kính trình đại hội.

Thành viên BKS



Nguyễn Thị Lan Anh

Thành viên BKS



Trần Thị Ngọc Linh

Thành viên BKS

22, March, 2024
Shunsuke Nishimura
Shunsuke Nishimura

Shunsuke Nishimura

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT Cty; Ban TGD Cty;
- Lưu: BKS Cty.